# Lab 3: GIAO TIẾP LCD.

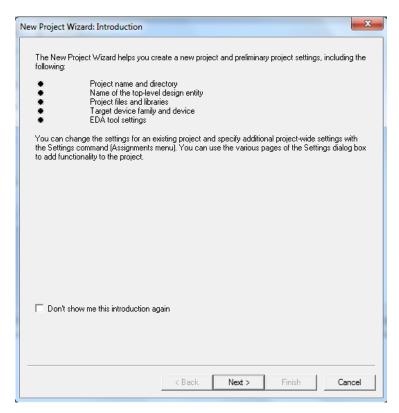
### I. Mục tiêu:

Thiết kế hệ thống với Nios II Processor thực hiện công việc sau:

- + Nhân 2 số 4 bit a, b. (giá trị của a và b được lấy từ SW)
- + Phép tính và kết quả hiển thị lên LCD.

# II. Tao New Project Quartus II:

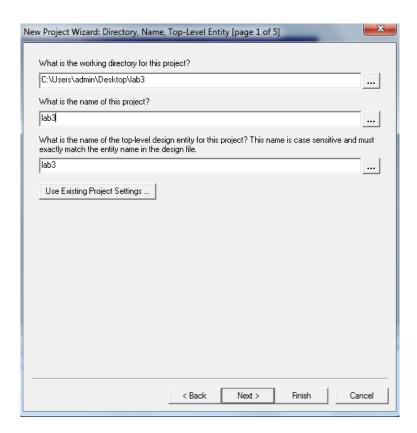
- 1. Tạo 1 file mới New folder với tên lab3.
- 2. Double click vào shortcut Quartus II trên Destop để mở giao diện làm việc.
- **3.** Trên Quartus II menu bar chọn File -> New Project Wizard. Thiết lập các tùy chọn như bên dưới.



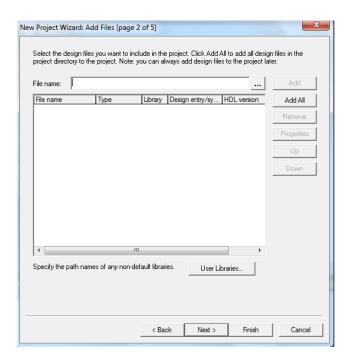
#### 4. Click Next.

5. Trong khung thứ nhất chọn đường dẫn vào thư mục vừa tạo mang tên lab3.
Tên project phải trùng với tên thư mục là lab3.

#### Click Next



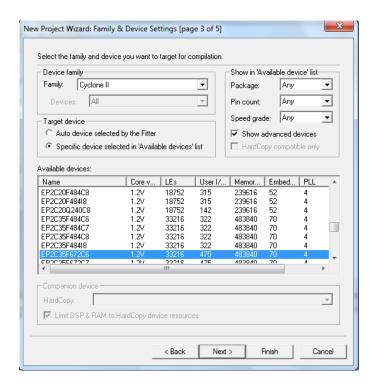
#### 6. Click Next



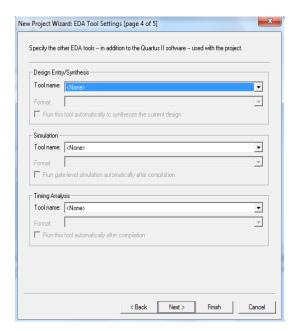
# 7. Chọn Cyclone II.

Available devices: Chon EP2C35F672C6.

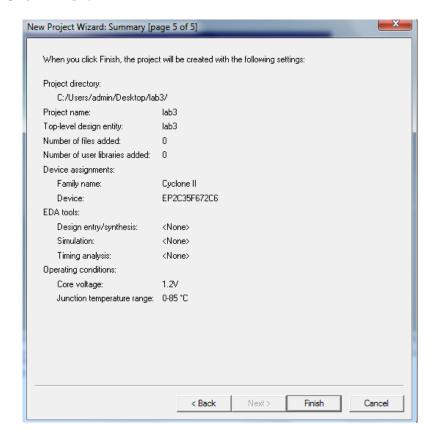
#### **Click Next**



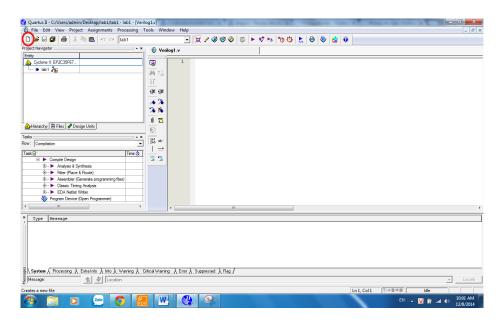
#### 8. Click Next.



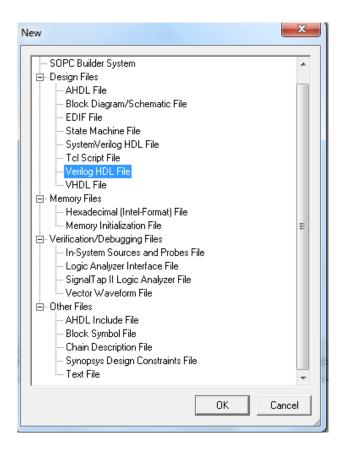
#### 9. Click Finish.



#### 10. Click New

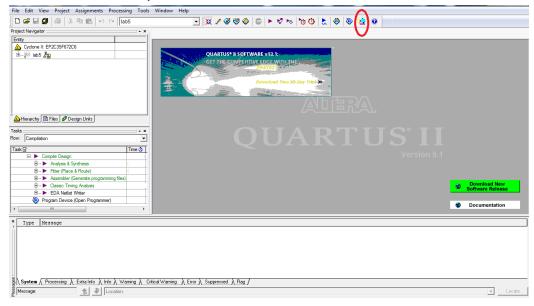


11. Chọn Verilog HDL File -> click OK



# III. Tạo SOPC:

1. Click SOPC Builder để tạo file SOPC.

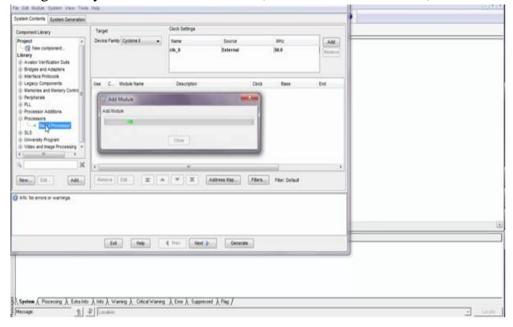


2. System name: nios\_system -> Click OK.

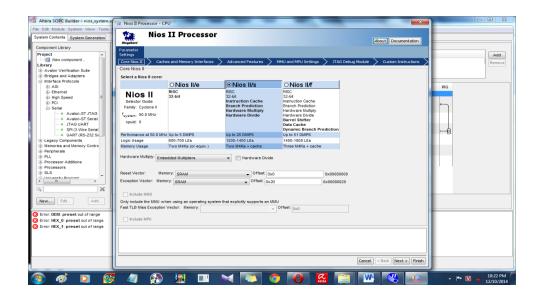
Target HDL: **Verilog** Sau đó chọn : **OK** 



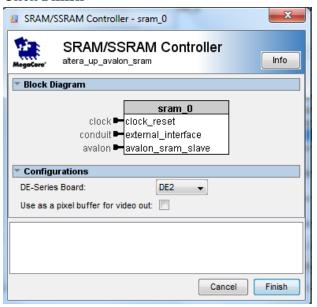
3. Trong Library: Click Processors -> chọn Nios II Processor để tạo CPU



## 4. Chọn Nios II/s



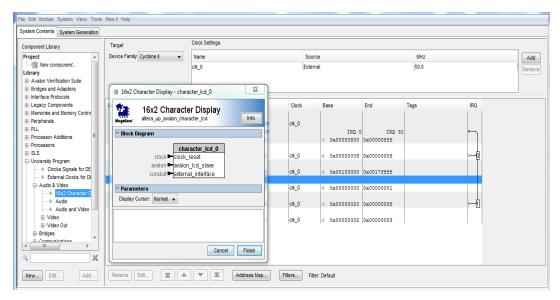
5. Trong Library: chọn University Program -> Memory -> SRAM/SSRAM Controller Click Finish



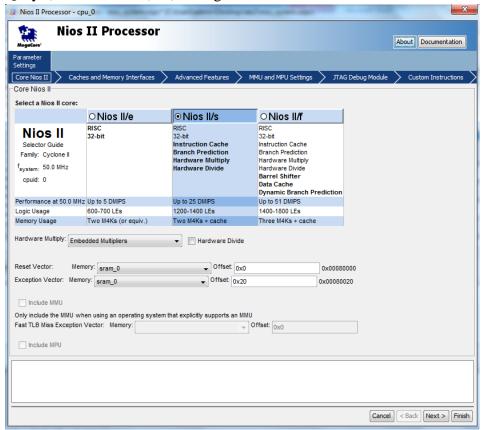
6. Trong Library: click Interface Protocols -> Serial -> chọn JTAG UART, sau đó chọn Finish.



Chọn University Program -> Audio & Video -> 16x2 Character Display, sau đó
Finish.



8. Quay lại CPU vừa được tạo trong SOPC

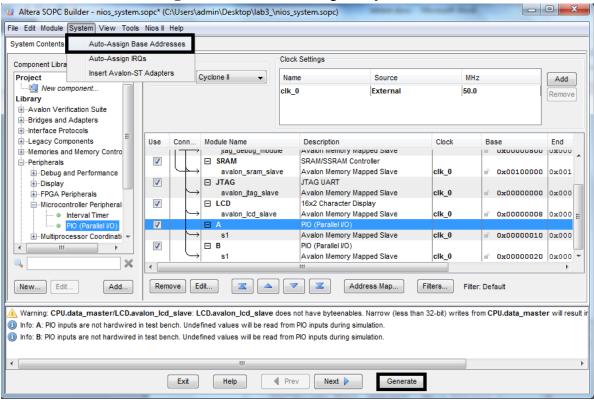


Trong Reser Vector và Exception Vector : chọn sram\_0 -> click Finish

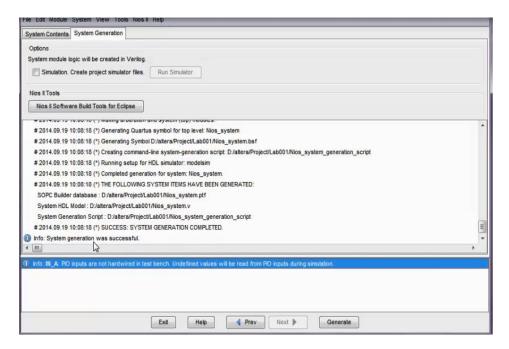
9. Tiếp theo, trong mục Peripherals, chọn Microcontroller Peripherals, chọn PIO (Parallel I/O). Chọn Width là 4 bit và Direction là Input ports only và chọn Finish. Lưu ý: Làm 2 lần đối với bước này.



10. Click chuột vào Auto-Assign Base Addresses trong tab System



11. Chọn Generate. Nếu system generation was successful, save lại và tắt SOPC builder



# IV. Verilog code:

```
module lab3 (
     // Inputs
     CLOCK_50,
     CLOCK_27,
     EXT_CLOCK,
     KEY,
     SW,
     // Communication
     UART_RXD,
     // Audio
     AUD_ADCDAT,
// Bidirectionals
     GPIO_0,
     GPIO_1,
     // Memory (SRAM)
     SRAM_DQ,
     // Memory (SDRAM)
     DRAM_DQ,
     // PS2 Port
```

```
PS2_CLK,
     PS2_DAT,
     // Audio
     AUD_BCLK,
     AUD_ADCLRCK,
     AUD_DACLRCK,
     // Char LCD 16x2
     LCD_DATA,
     // AV Config
     I2C_SDAT,
// Outputs
     TD_RESET,
     //
          Simple
     LEDG,
     LEDR,
     HEXO,
     HEX1,
     HEX2,
     HEX3,
     HEX4,
     HEX5,
     HEX6,
     HEX7,
     //
          Memory (SRAM)
     SRAM_ADDR,
     SRAM_CE_N,
     SRAM_WE_N,
     SRAM_OE_N,
     SRAM_UB_N,
     SRAM_LB_N,
     // Communication
     UART_TXD,
     // Memory (SDRAM)
     DRAM_ADDR,
     DRAM_BA_1,
     DRAM_BA_0,
```

```
DRAM_RAS_N,
     DRAM_CLK,
     DRAM_CKE,
     DRAM_CS_N,
     DRAM_WE_N,
     DRAM_UDQM,
     DRAM_LDQM,
    // Audio
    AUD_XCK,
    AUD_DACDAT,
    // VGA
     VGA_CLK,
     VGA_HS,
    VGA_VS,
    VGA_BLANK,
    VGA_SYNC,
     VGA_R,
    VGA_G,
    VGA_B,
    // Char LCD 16x2
     LCD_ON,
     LCD_BLON,
     LCD_EN,
     LCD_RS,
     LCD_RW,
    // AV Config
     I2C_SCLK,
);
          Parameter Declarations
Port Declarations
// Inputs
input
                   CLOCK_50;
input
                   CLOCK_27;
                   EXT_CLOCK;
input
input
         [3:0]
              KEY;
         [17:0] SW;
input
```

DRAM\_CAS\_N,

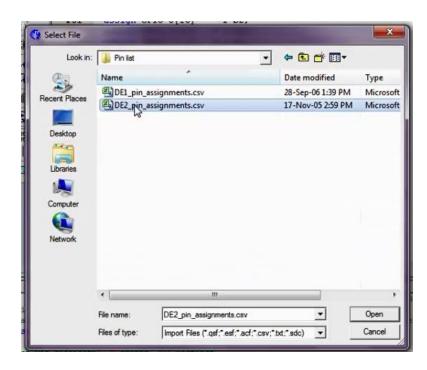
```
// Communication
input
                             UART_RXD;
// Audio
input
                            AUD_ADCDAT;
// Bidirectionals
inout
              [35:0] GPIO_0;
inout
              [35:0] GPIO_1;
//
       Memory (SRAM)
              [15:0] SRAM_DQ;
inout
// Memory (SDRAM)
              [15:0] DRAM_DQ;
inout
// PS2 Port
inout
                             PS2_CLK;
inout
                             PS2_DAT;
// Audio
inout
                            AUD_BCLK;
inout
                            AUD_ADCLRCK;
inout
                            AUD_DACLRCK;
// AV Config
inout
                            I2C_SDAT;
// Char LCD 16x2
inout
              [7:0] LCD_DATA;
// Outputs
output
                            TD_RESET;
       Simple
//
              [8:0]
output
                     LEDG;
output
              [17:0] LEDR;
output
              [6:0]
                     HEX0;
output
              [6:0]
                     HEX1;
output
              [6:0]
                     HEX2;
output
              [6:0]
                     HEX3;
output
              [6:0]
                     HEX4;
              [6:0]
output
                     HEX5;
output
              [6:0]
                     HEX6;
output
              [6:0]
                     HEX7;
```

```
//
      Memory (SRAM)
output
             [17:0] SRAM_ADDR;
output
                           SRAM_CE_N;
output
                           SRAM_WE_N;
output
                           SRAM_OE_N;
output
                           SRAM_UB_N;
output
                           SRAM_LB_N;
// Communication
output
                           UART_TXD;
// Memory (SDRAM)
output
             [11:0] DRAM_ADDR;
output
                           DRAM_BA_1;
output
                           DRAM_BA_0;
output
                           DRAM_CAS_N;
output
                           DRAM_RAS_N;
output
                           DRAM CLK;
output
                           DRAM_CKE;
output
                           DRAM_CS_N;
                           DRAM_WE_N;
output
output
                           DRAM_UDQM;
output
                           DRAM_LDQM;
// Audio
output
                           AUD_XCK;
output
                           AUD_DACDAT;
// VGA
output
                           VGA_CLK;
output
                           VGA_HS;
output
                           VGA_VS;
output
                           VGA_BLANK;
output
                           VGA_SYNC;
output
             [9:0] VGA_R;
output
             [9:0] VGA_G;
output
             [9:0] VGA_B;
// Char LCD 16x2
output
                           LCD_ON;
output
                           LCD_BLON;
output
                           LCD_EN;
output
                           LCD_RS;
output
                           LCD_RW;
```

```
// AV Config
output
                  I2C_SCLK;
Internal Wires and Registers Declarations
        // Internal Wires
// Used to connect the Nios 2 system clock to the non-shifted output of the PLL
wire
                  system_clk;
// Internal Registers
// State Machine Registers
/**********************************
         Finite State Machine(s)
Sequential Logic
         Combinational Logic
     // Output Assignments
assign TD_RESET
                  = 1'b1;
assign GPIO_0[0] = 1'bZ;
assign GPIO_0[ 2] = 1'bZ;
assign GPIO_0[16] = 1'bZ;
assign GPIO_0[18] = 1'bZ;
assign GPIO_1[0]
            = 1'bZ;
           = 1'bZ;
= 1'bZ;
assign GPIO_1[2]
assign GPIO_1[16]
assign GPIO_1[18]
             = 1'bZ;
nios_system Nios_II(
      // 1) global signals:
      .clk_0(CLOCK_50),
       .reset_n(KEY[0]),
                       // the A
       .in_port_to_the_A(SW[3:0]),
```

```
// the B
          .in_port_to_the_B(SW[7:4]),
         // the_CHARACTOR_LCD
          .LCD_BLON_from_the_CHARACTER_LCD(LCD_BLON),
          .LCD_DATA_to_and_from_the_CHARACTER_LCD(LCD_DATA),
          .LCD_EN_from_the_CHARACTER_LCD(LCD_EN),
          .LCD_ON_from_the_CHARACTER_LCD(LCD_ON),
          .LCD_RS_from_the_CHARACTER_LCD(LCD_RS),
          . LCD\_RW\_from\_the\_CHARACTER\_LCD(LCD\_RW),
         // the_SRAM
          .SRAM_ADDR_from_the_SRAM(SRAM_ADDR),
          .SRAM_CE_N_from_the_SRAM(SRAM_CE_N),
          .SRAM_DQ_to_and_from_the_SRAM(SRAM_DQ),
          .SRAM_LB_N_from_the_SRAM(SRAM_LB_N),
          .SRAM_OE_N_from_the_SRAM(SRAM_OE_N),
          .SRAM_UB_N_from_the_SRAM(SRAM_UB_N),
          .SRAM_WE_N_from_the_SRAM(SRAM_WE_N)
        )
endmodule
```

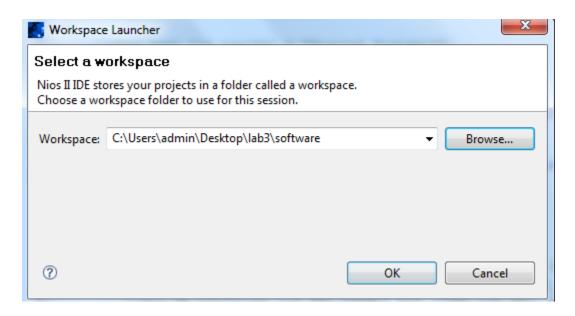
- 1. Save lại vào thư mục project của mình
- 2. Vào Assignments → Import Assignments → Chọn file DE2\_pin\_assignments.csv → Open



#### 3. Start COMPILE

#### V. C code trên NIOS II 9.1 IDE

1. Chọn File -> chọn Switch workspace, tạo 1 thư mục software mới trong thư mục project, sau đó tắt tab Welcome.

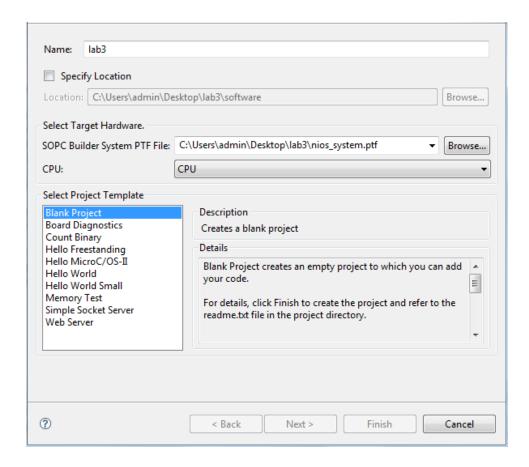


- 2. Chọn File  $\rightarrow$  New  $\rightarrow$  Nios II C/C++ Application
- 3. Đặt tên cho project.

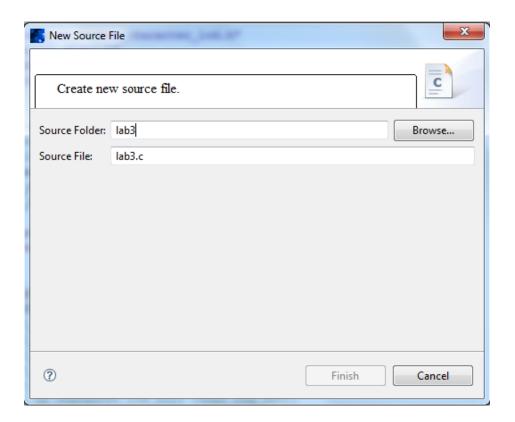
Chon Blank Project.

Chọn đường dẫn để đến file **nios\_system.ptf** (vừa tạo được ở các bước trên) ở mục **SOPC Builder System PTF File**.

Sau đó chọn Finish



- 4. Click chuột phải vào lab3\_syslib[nios\_system] -> Build Project
- 5. Click chuột phải vào lab3 → New → Source File. Đặt tên source file giống với tên project mình đặt



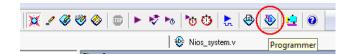
# 6. Lập trình code C:

```
#include "altera_up_avalon_character_lcd.h"
#include "sys/alt_stdio.h"
int *a = 0x00101000;
int *b = 0x00101010;
int main (void)
  alt_up_character_lcd_dev *lcd_dev;
  int s;
  char n[100];
  int a_tmp;
  int b_tmp;
  char text_top_row[40] = "Digital System\0";
  char text_bottom_row[40] = "Lab3 LCD\0";
  lcd_dev = alt_up_character_lcd_open_dev ("/dev/CHARACTER_LCD");
  if (lcd_dev == NULL)
    alt_printf ("Error: could not open character LCD device\n");
    return -1;
  }
```

7. Save lại và Click chuột phải vào lab3 -> Build Project

#### VI. Run Hardware on DE2 board:

- 1. USB Blaster:
  - In window Quartus II, click Programmer in taskbar



2. Run:

